

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG  
VÀ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BAN HÀNH TRONG THÁNG 02 NĂM 2024**

| STT | SỐ VBQPPL                  | NGÀY<br>BAN<br>HÀNH | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | CƠ<br>QUAN<br>BAN<br>HÀNH | NGÀY<br>CÓ HIỆU<br>LỰC | NGUỒN                                                                                                                            |
|-----|----------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Nghị định<br>22/2024/NĐ-CP | 27/02/2024          | Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của Quân đội nhân dân Việt Nam và Nghị định số 61/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cảnh sát biển Việt Nam | Chính phủ                 | 27/02/2024             | Căn cứ dữ liệu trên trang Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật ( <a href="https://vbpl.vn">https://vbpl.vn</a> ) |
| 2   | Nghị định<br>16/2024/NĐ-CP | 16/02/2024          | Nghị định về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân                                                                                                                                                                                                                                     | Chính phủ                 | 16/2/2024              |                                                                                                                                  |
| 3   | Nghị định<br>14/2024/NĐ-CP | 07/02/2024          | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương                                                                                                                                                            | Chính phủ                 | 25/03/2024             |                                                                                                                                  |
| 4   | 04/2024/QĐ-<br>UBND        | 26/01/2024          | Ban hành quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong quản lý, thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.                                                                                                                                                                     | UBND TP.<br>HCM           | 06/02/2024             | Căn cứ dữ liệu trên trang Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật                                                   |

|   |                 |            |                                                                                                                                                                                                                                                             |  |            |                                                                         |
|---|-----------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------|-------------------------------------------------------------------------|
| 5 | 08/2024/QĐ-UBND | 26/02/2024 | Quy định về mức thu tiền sử dụng khu vực biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024 - 2029 thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Ủy ban nhân dân Thành phố                                                                                     |  | 07/03/2024 | (https://vbpl.vn)<br>Căn cứ dữ liệu trên Công báo Thành phố Hồ Chí Minh |
| 6 | 07/2024/QĐ-UBND | 19/02/2024 | Bãi bỏ Quyết định số 45/2005/QĐ-UB ngày 21 tháng 03 năm 2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện chế độ phụ cấp đối với cán bộ - công chức, người lao động làm việc tại các cơ sở xã hội, cơ sở chữa bệnh và người sau cai nghiện ma túy |  | 01/03/2024 |                                                                         |
| 7 | 06/2024/QĐ-UBND | 16/02/2024 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.                                                                                                                                                  |  | 26/02/2024 |                                                                         |
| 8 | 05/2024/QĐ-UBND | 16/02/2024 | Về ban hành Quy chế hoạt động Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.                                                                                                                                               |  | 26/02/2024 |                                                                         |

**Lưu ý:** Các cơ quan, đơn vị có thể tra cứu toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực của cơ quan, đơn vị thông qua Bộ Pháp điển tại địa chỉ: <https://phapdien.moj.gov.vn>.

**Nơi nhận:**

- TT. Thành ủy;
- BTV Thành ủy;
- TT. UBND thành phố;
- Ủy viên UBND thành phố;
- Lưu: VT, Thùỵ.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Phạm Thị Hoàn**

# **HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**

---

## **ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN TÁC HẠI VÀ CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG MẠI DÂM**

### **1. Mại dâm là gì?**

Mại dâm là hành vi vì tiền hay lợi ích vật chất mà thực hiện hành vi giao cấu với người mua dâm, hoặc trả tiền hay lợi ích vật chất cho người bán dâm để được giao cấu.

### **2. Tác hại của tệ nạn mại dâm**

- Về sức khỏe: Một người bán dâm thường có quan hệ tình dục với hàng ngàn lượt khách mua dâm, nên tỉ lệ lây nhiễm và truyền bệnh cho nhau là rất cao như dễ bị lây truyền các bệnh xã hội và có thể bị nhiễm HIV/AIDS; hoặc có nguy cơ cao sử dụng các chất gây nghiện và các chất kích thích khác. Mại dâm là một trong những yếu tố làm tăng độ lây nhiễm HIV và tỷ lệ gia tăng ở nhóm có nguy cơ cao bao gồm phụ nữ bán dâm, người tiêm chích ma túy, đối với cá nhân tham gia hoạt động bán dâm có nguy cơ cao trở thành nô lệ của chủ chứa, vướng vào nợ nần, bị bóc lột tình dục, cưỡng bức bán dâm, dễ bị lây truyền các bệnh xã hội, HIV/AIDS; bị tước quyền làm mẹ; bị lôi kéo, ép sử dụng ma túy và các hoạt động phạm pháp khác; hoặc trở thành nạn nhân của tệ nạn mua bán người.

- Tổn thương tinh thần: Tổn thương tâm lý có thể là một hậu quả ở những người bị cưỡng bức bán dâm mà kết quả có thể là những bệnh như: rối loạn nhân cách, rối loạn thần kinh chức năng tình dục nặng, mất khả năng cảm nhận bất kỳ một cảm hứng tình dục cá nhân nào trong lãnh vực riêng tư; bị kỳ thị, phân biệt đối xử; tự kỳ thị bản thân.

- Về xã hội: Có sự móc nối chặt chẽ giữa mại dâm với buôn ma túy cùng sự tham gia của các dạng tội phạm khác, đặc biệt là cướp tài sản, buôn người và rửa tiền; Những giá trị thiêng liêng và khuôn khổ đạo đức dần bị mất đi; Xúc phạm đến lòng tự tôn dân tộc, gây hoen ố hình ảnh văn hóa quốc gia; Mại dâm là hành vi chà đạp lên phẩm giá con người; Tốn kém chi phí, nguồn lực cho công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội, tệ nạn mại dâm tại địa phương, cơ sở.

### **3. Cấu thành tội phạm của tội phạm về mại dâm**

Các tội phạm về mại dâm là những hành vi nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật hình sự, do người có đủ điều kiện chủ thể của tội phạm thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự công cộng được thể hiện bằng hành vi chứa mại dâm, môi giới mại dâm hoặc hành vi mua dâm người chưa thành niên

Các tội phạm về mại dâm có những dấu hiệu sau:

Về khách thể: Khách thể trực tiếp của các tội phạm về mại dâm là trật tự công cộng, tức là các tội phạm về mại dâm đã xâm hại đến trật tự chung, vi phạm nếp sống văn minh, đạo đức xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục.

Về mặt khách quan: là hành vi nguy hiểm cho xã hội có liên quan đến hoạt động mua dâm, bán dâm, gây ảnh hưởng đến trật tự công cộng nói chung và ảnh hưởng đến công tác quản lý, phòng chống tệ nạn mại dâm của Nhà nước ta. Hành vi khách quan được thể hiện dưới những hình thức như: hành vi chứa mại dâm, hành vi môi giới mại dâm, hành vi mua dâm người chưa thành niên.

Về chủ thể: chủ thể của các tội phạm mại dâm là chủ thể thông thường, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Về mặt chủ quan: Lỗi của người thực hiện tội phạm mại dâm là lỗi cố ý trực tiếp. Động cơ phạm tội và mục đích phạm tội không phải là dấu hiệu bắt buộc của cấu thành tội phạm.

#### **4. Quy định về các tội phạm mại dâm**

Các loại tội phạm về mại dâm được quy định Chương XXI, mục 4, tại Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 như sau:

“Điều 327: Tội chứa mại dâm

1. Người nào chứa mại dâm, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:
  - a) Có tổ chức;
  - b) Cường bức mại dâm;
  - c) Phạm tội 02 lần trở lên;
  - d) Chứa mại dâm 04 người trở lên;
  - đ) Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi;
  - e) Gây rối loạn tâm thần và hành vi của người bán dâm mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;
  - g) Thu lợi bất chính từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;
  - h) Tái phạm nguy hiểm.
3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:
  - a) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;
  - b) Thu lợi bất chính từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;

c) Gây rối loạn tâm thần và hành vi của người bán dâm mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

- a) Đối với 02 người trở lên từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;
- b) Thu lợi bất chính 500.000.000 đồng trở lên;
- c) Cưỡng bức mại dâm dẫn đến người đó chết hoặc tự sát.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Có thể hiểu, tội chứa mại dâm là hành vi của người đạt độ tuổi luật định sử dụng, thuê, cho thuê hoặc mượn, cho mượn địa điểm, phương tiện để người khác thực hiện việc mua, bán dâm với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự công cộng. Hình phạt cao nhất có thể áp dụng đối với tội chứa mại dâm là tù chung thân.

#### Điều 328: Tội môi giới mại dâm

1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

- a) Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.
- b) Có tổ chức;
- c) Có tính chất chuyên nghiệp;
- d) Phạm tội 02 lần trở lên;
- đ) Đối với 02 người trở lên;
- e) Thu lợi bất chính từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;
- g) Tái phạm nguy hiểm

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;
- b) Thu lợi bất chính 500.000.000 đồng trở lên.

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Tội môi giới mại dâm là hành vi cố ý dụ dỗ hoặc dẫn dắt của người làm trung gian (đạt độ tuổi luật định) để các bên thực hiện việc mua, bán dâm do một người thực hiện, xâm phạm đến trật tự công cộng. Hình phạt cao nhất có thể áp dụng đối với tội môi giới mại dâm là 15 năm tù.

Điều 329: Tội mua dâm người dưới 18 tuổi.

1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mua dâm người dưới 18 tuổi trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm

- a) Mua dâm 02 lần trở lên;
- b) Mua dâm người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;
- c) Gây tổn hại cho sức khỏe của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Phạm tội 02 lần trở lên đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi;
- b) Gây tổn hại cho sức khỏe của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên.

4. Người phạm tội còn bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Mọi hành vi mua bán dâm với mọi hình thức khác nhau đều là hành vi vi phạm pháp luật. Trường hợp nhận thấy có dấu hiệu mua bán dâm xảy ra trên địa bàn huyện; Người dân cần nhanh chóng kịp thời báo ngay cho cơ quan Công an nơi gần nhất qua các số điện thoại sau để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời:

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN  
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Số /KH-HĐPH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Thủ Đức, ngày tháng 3 năm 2024

**KẾ HOẠCH**

**Tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2024 trên địa bàn thành phố Thủ Đức**

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-HĐPH ngày 04/3/2024 của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh về tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 11/01/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thành phố Thủ Đức năm 2024,

Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Thủ Đức xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2024 trên địa bàn thành phố Thủ Đức với các nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục phổ biến sâu rộng nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị (ICCPR), thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của quốc gia thành viên Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị.

- Gắn với các nhiệm vụ chính trị của đất nước năm 2024; kịp thời phổ biến các văn bản, chính sách mới thông qua năm 2023 và 2024, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn thành phố trong thực hiện các quyền dân sự, chính trị.

**2. Yêu cầu**

- Các hoạt động đề ra phải phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền dân sự, chính trị được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019.

- Xác định rõ nội dung các công việc, trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành.

- Kết hợp các hoạt động thực hiện kế hoạch với các chương trình, đề án, kế hoạch khác đang được thực hiện tại các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 34 phường để sử dụng tiết kiệm, phát huy tối đa các nguồn lực.

## **II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

### **1. Cập nhật, biên soạn, phát hành và đăng tải tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền dân sự, chính trị**

#### **1.1. Nội dung hoạt động:**

Cập nhật (nếu có), biên soạn, biên tập, phát hành và đăng tải trên cổng thông tin điện tử thành phố Thủ Đức (<https://tpthuduc.hochiminhcity.gov.vn>) các tài liệu mới có nội dung liên quan tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị (ICCPR) để các cơ quan, đơn vị, địa phương tham khảo, sử dụng làm tài liệu tìm hiểu, tuyên truyền pháp luật.

#### **1.2. Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.**

#### **1.3. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân 34 phường.**

#### **1.4. Thời gian thực hiện: Cả năm.**

### **2. Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật trên các Trang/Cổng thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng; hệ thống phát thanh của địa phương**

2.1. Nội dung hoạt động: các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân 34 phường tăng cường phổ biến nội dung Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị (ICCPR) trên các Trang/Cổng thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng; hệ thống phát thanh của phường.

#### **2.2. Cơ quan thực hiện: các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân 34 phường.**

2.3. Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa Thể thao và Du lịch, Trung tâm Văn hóa.

#### **2.4. Thời gian thực hiện: Cả năm.**

### **3. Tiếp tục tổ chức quán triệt, giới thiệu, phổ biến nội dung Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị (ICCPR) cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân**

3.1. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, quán triệt nội dung Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị (ICCPR) cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý (có thể lồng ghép việc bồi dưỡng trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức) hoặc cấp phát tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý để tự nghiên cứu, tìm hiểu, nâng cao kiến thức pháp luật; tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước quốc tế về



các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị (ICCPR) đến Nhân dân thông qua những hình thức phù hợp và hiệu quả.

3.2. Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

3.3. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân 34 phường.

3.4. Thời gian thực hiện: Năm 2024.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Phòng Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Thủ Đức chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân 34 phường tổ chức thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện trên địa bàn thành phố Thủ Đức; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh.

**2.** Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố Thủ Đức; thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Thủ Đức, lực lượng vũ trang thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân 34 phường triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao; tổng hợp kết quả thực hiện trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật 6 tháng, báo cáo năm và gửi về Phòng Tư pháp để tổng hợp báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2024 trên địa bàn thành phố Thủ Đức, đề nghị các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc thành phố là thành viên Hội đồng phối hợp và Ủy ban nhân dân 34 phường phối hợp tổ chức thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Hội đồng PHPBGDPL Thành phố;
- Sở Tư pháp Thành phố;
- TT. TU, TT HĐND, TT UBND TP. Thủ Đức;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể TP. Thủ Đức;
- Thành viên Hội đồng PBGDPL TP. Thủ Đức;
- UBND 34 phường;
- Bản tin TP. Thủ Đức;
- Lưu: VT, TP.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN  
Nguyễn Kỳ Phùng**